

Bản án số: 94/2019/HS-ST
Ngày 18-9-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Pậu và ông Nguyễn Văn Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Mai Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 96/2019/TLST-HS ngày 16/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2019/QĐXXST- HS ngày 05/9/2019 đối với bị cáo:

Bùi Tất T, sinh ngày: 29/9/1968, tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 0, phường Q, thành phố SL, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (Học vấn): 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Bùi Văn T (Đã chết) và bà Phan Thị K – Sinh năm: 1932, vợ: Đoàn Thị D, sinh năm 1977; bị cáo có 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút, ngày 21/6/2019 Tổ công tác Công an phường Quyết Tâm, phối hợp với Công an phường Tô Hiệu - Công an thành phố Sơn La, làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, phát hiện bắt quả tang bị cáo Bùi Tất T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 02 gói giấy màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa chất cục bột màu trắng. Bùi Tất T tự giác lấy từ túi quần phía trước, bên

phải đang mặc ra giao nộp và khai nhận là Heroine, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Tất T khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/6/2019 Bùi Tất T đi xe ôm từ nhà ở của mình tại tổ 9, phường Quyết T đến khu vực tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La để đi chơi. Đến nơi bị cáo có gặp một người nam giới tên là C (*T không biết họ và địa chỉ của Cường*), do biết bị cáo có sử dụng ma túy nên Cường đưa cho bị cáo Bùi Tất T 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) nhờ bị cáo đi tìm mua ma túy về sử dụng cùng, T đồng ý. Bùi Tất T cầm tiền rồi đi xe ôm đến khu vực bản Bó Cón, phường Chiềng An, thành phố Sơn La để tìm mua ma túy, khi đến nơi bị cáo xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người nam giới không quen biết, qua nói chuyện bị cáo mua được của người đó 01 gói Heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy bị cáo chia ra thành 02 gói nhỏ rồi cất giấu vào trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc rồi đi bộ về tìm Cường để cùng sử dụng, thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng, kết quả cân tịnh: Số chất cục, bột màu trắng trong gói thứ nhất có khối lượng 0,07 gam, lấy 0,03 gam làm mẫu giám định kí hiệu T1, còn lại 0,04 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu T2. Bột màu trắng trong gói thứ hai có khối lượng 0,07 gam, lấy 0,02 gam làm mẫu giám định kí hiệu T3, còn lại 0,05 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu T4.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 1573/QĐ đối với vật chứng ký hiệu T1, T3. Ngày 24/6/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số: 1138, kết luận “*Mẫu giám định ký hiệu T1, T3 là ma túy; Đều là loại Heroine; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam; loại Heroine*”

Tại phiên tòa bị cáo trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT- VKSTP ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Bùi Tất T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi

Tất T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Tất T từ 15 (Mười năm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 02 mảnh giấy màu trắng + 0,09 gam Heroine.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Tất T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Tất T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 21/6/2019; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 21/6/2019 bị cáo Bùi Tất T đã có hành vi tàng trữ 0,14 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian dài là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân không có công việc và thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối là phạt tiền với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 02 mảnh giấy màu trắng + 0,09 gam Heroine, xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng,

do đó cần tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Đối với việc bị cáo khai nguồn gốc số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy là do một người nam giới tên là Cường (*Bị cáo không biết họ, địa chỉ của người này*) nhờ bị cáo mua hộ ma túy về để cùng sử dụng, ngoài lời khai của bị cáo, không còn nguồn tài liệu nào khác để chứng minh. Nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với 0,14gam Heroine bị thu giữ.

[6] Đối với người nam giới tên là Cường đã đưa 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nhờ bị cáo mua Heroine để về cùng sử dụng và người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo (Như bị cáo đã khai), do bị cáo không biết họ, tên và địa chỉ của những người này. Do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Tất T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Tất T 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày: 21/6/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì có viền xanh, đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Bùi Tất T – Sinh năm: 1968. Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/6/2019. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh giấy một mặt màu trắng, một màu vàng; mẫu lưu kho ký hiệu T2 = 0,04gam, mẫu lưu kho ký hiệu T4 = 0,05gam” mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có một dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La và 06 chữ ký, 06 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong, đối tượng bị bắt, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Tất T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Anh Đức**